

Số: /BC-UBND

Quảng Tân, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng thể kết quả thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, bon, bản
trên địa bàn xã Quảng Tân

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Công văn số 3597/SNV-XDCQ ngày 24/6/2026 của Sở Nội vụ về một số nội dung sắp xếp thôn, tổ dân phố, UBND xã Quảng Tân báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Xã Quảng Tân được thành lập trên cơ sở sắp xếp sáp nhập của 02 xã Quảng Tân và Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông cũ theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025

Theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030 thì xã Quảng Tân là xã miền núi, thuộc khu vực III, có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Hiện xã Quảng Tân có 34/34 thôn, bon, bản thuộc vùng miền núi; 19/34 thôn, bon, bản là đặc biệt khó khăn.

Trên địa bàn xã có 34 thôn, bon, bản (gồm 18 thôn, 10 bon và 06 bản); trong đó:

- Thôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình 300 hộ trở lên: Có 07/34 thôn, bon, bản (*chiếm tỷ lệ 20,6%*) đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình, gồm: Bon Ja Lú A, bon Ja Lú B, bon Phi Lơ Te 1, bon Đìêng Đu, bản Tân Lập, bản Đoàn Kết và thôn Tân Bình.

- Thôn, bon, bản có quy mô số hộ gia đình dưới 300 hộ: Có 27/34 thôn, bon, bản (*chiếm tỷ lệ 79,4*) không đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình, gồm: Thôn Đắc K'Rung, thôn Đắc Soun, thôn Đắc Mrang, thôn Đắc R'Tăng, thôn Đắc Mrê, thôn 1A, thôn 3A, thôn 4, thôn 7, thôn 8, thôn 9, thôn 10, thôn 11, thôn Đắc Quong, thôn 1, thôn 2, thôn 3, bon Mê Ra, bon Đắc N'Jút, bon Jâng Kriêng, bon Bu NDrong A, bon Bu NDrong B, bon Phi Lơ Te, bản Si Át, bản Giang Châu, bản Sín Chải, bản Ninh Hoà.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông báo số 393-TB/TU ngày 02/6/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Phương án số 8760/PA-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh về tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Công văn số 480-CV/ĐU ngày 08/6/2026 của Đảng ủy xã về lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai sắp xếp thôn, bon, bản năm 2026; Kết luận số 267-KL/ĐU ngày 12/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về phương án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân.

UBND xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 28/5/2026 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 29/5/2026 về việc Tổ chức khảo sát thực địa phục vụ công tác sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 11/6/2026 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện.

2. Kết quả thực hiện sắp xếp

a) Việc xây dựng phương án, đề án

Thực hiện Công văn số 2831/SNV-XDCQ ngày 25/5/2026 của Sở Nội vụ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, UBND xã đã xây dựng Phương án sắp xếp thôn, bon, bản trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã cho ý kiến và báo cáo Sở Nội vụ tại Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 28/5/2026.

Trên cơ sở Phương án số 8760/PA-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh về tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; UBND xã đã xây dựng Đề án sắp xếp thôn, bon, bản; lấy ý kiến Nhân dân; trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã cho ý kiến và hoàn thiện Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 22/6/2026.

b) Việc triển khai lấy ý kiến Nhân dân và kết quả thực hiện

UBND xã ban hành Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 11/6/2026 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân; Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 14/6/2026 thành lập Tổ lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân; Thông

báo số 234/TB-UBND ngày 14/6/2026 về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân.

Từ ngày 16 – 17/6/2026, cử tri đại diện hộ gia đình tại 31 thôn, bon, bản chịu sự tác động của việc sắp xếp thôn, bon, bản đã được lấy ý kiến (*03 thôn, bon, bản giữ nguyên không thực hiện việc lấy ý kiến*), kết quả như sau:

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của 31 thôn, bon, bản: 6.089 hộ.

- Số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia lấy ý kiến: 5.450 người (chiếm tỷ lệ 89,5% so với tổng số cử tri).

- Số hộ gia đình không tham gia lấy ý kiến: 639 hộ¹(chiếm tỷ lệ 10,5% so với tổng số cử tri).

Tổng số cử tri đồng ý: 5.197 người (tỷ lệ 95,4%); tổng số cử tri không đồng ý: 250 người (tỷ lệ 4,6%).

(Có phụ lục 01 kèm theo)

c) Việc họp HĐND thông qua

Ngày 24/6/2026, HĐND xã đã tổ chức kỳ họp Chuyên đề thông qua Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã; ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 24/6/2026.

d) Kết quả cụ thể

- Về sắp xếp, đổi tên thôn, bon, bản

+ Số thực hiện sắp xếp.

- Sắp xếp 31 thôn, bon, bản; trong đó:

+ 04 thôn, bon, bản đảm bảo đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình (*gồm bon Ja Lú A, bon Ja Lú B, bon Phi Lơ Te 1, bản Tân Lập*), tuy nhiên đề xuất sắp xếp, vì: Để đảm bảo “*giảm ít nhất 50% thôn, tổ dân phố hiện có*” theo Thông báo số 393-TB/TU ngày 02/6/2026 của Thường trực Tỉnh uỷ Lâm Đồng.

+ 27 thôn, bon, bản chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình gồm: Thôn Đắc K’Rung, thôn Đắc Soun, thôn Đắc Mrang, thôn Đắc R’Tăng, thôn Đắc Mrê, thôn 1A, thôn 3A, thôn 4, thôn 7, thôn 8, thôn 9, thôn 10, thôn 11, thôn Đắc Queng, thôn 1, thôn 2, thôn 3, bon Mê Ra, bon Đắc N’Jút, bon Jâng Kriêng, bon Bu NDrong A, bon Bu NDrong B, bon Phi Lơ Te, bản Si Át, bản Giang Châu, bản Sín Chải, bản Ninh Hoà.

+ Số giữ nguyên không thực hiện sắp xếp

Giữ nguyên 03 thôn, bon đủ điều kiện về quy mô số hộ gia đình, gồm:

- Bon Điang Đu, có quy mô số hộ gia đình là 717 hộ;

- Bản Đoàn Kết, có quy mô số hộ gia đình là 437 hộ;

¹ Các hộ vắng mặt, lý do: Không liên hệ được; đã chết; bố mẹ đi vắng, con chưa có năng lực hành vi dân sự và khả năng đại diện được cho các thành viên hộ gia đình.

- Thôn Tân Bình, có quy mô số hộ gia đình là 436 hộ;
- + Số giảm sau sắp xếp

Tổng số thôn, bon, bản của xã từ 34 sau sắp xếp còn 15 (trong đó, có 05 thôn, 07 bon, 03 bản), giảm 19 thôn, bon, bản (đạt tỷ lệ giảm là 55,88%). Các thôn, bon, bản sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

(Có phụ lục 02 kèm theo)

- Về phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách người hoạt động không chuyên trách.
- + Tổng số người hoạt động không chuyên trách trước sắp xếp: 98 người.
- + Số người hoạt động không chuyên trách bố trí sau sắp xếp: 21 người.
- + Số người hoạt động không chuyên trách dôi dư đề nghị giải quyết chế độ, chính sách: 77 người.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Đề án sắp xếp thôn, bon, bản trên địa bàn xã được xây dựng trên cơ sở bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương; bảo đảm các nguyên tắc công khai, dân chủ, khách quan. Quá trình xây dựng Đề án và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; các ý kiến tham gia đều được tổng hợp, tiếp thu đầy đủ. Kết quả lấy ý kiến cho thấy đa số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn xã đồng thuận, thống nhất cao với chủ trương sắp xếp thôn, bon, bản.

Việc sắp xếp các thôn, bon, bản góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, quản lý dân cư, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền địa phương ngày càng vững mạnh.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Việc triển khai sắp xếp thôn, bon, bản tiến hành trong thời gian gấp, các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh ban hành chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện việc sắp xếp thôn, bon, bản theo quy định.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương

Sớm ban hành Nghị định chính sách tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và do kiện toàn, cơ cấu lại nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Đối với tỉnh

Sớm ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về số lượng, mức phụ cấp, hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Trên đây là Báo cáo tổng thể kết quả thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, bon, bản trên địa bàn xã Quảng Tân, kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã ;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Trần Vĩnh Phú